



ĐĂNG KÝ QUÁ HẠN

GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên chồng: LÊ KIM PHƯỚC Họ và tên vợ: NGUYỄN THỊ HOÀI THUYỀN

Ngày, tháng, năm sinh: 24.8.1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán (1): Bình Định Thủ Đức

... phường phố Hồ Chí Minh

Nơi thường trú/Tạm trú (2): Thôn 4

Sa Loong, NGỌC HỒI, K.T.

Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế (3):

Số hộ khẩu

Ngày, tháng, năm sinh: 09.11.1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán (1): Củ Nấm Bốt Trach

... phường Bình

Nơi thường trú/Tạm trú (2): Thôn 4

Sa Loong, NGỌC HỒI, K.T.

Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế (3):

Số hộ khẩu

Số:

Cấp tại:

Ngày tháng năm

Chồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Signature]

LÊ KIM PHƯỚC

Cán bộ hộ tịch

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Signature]

Thao lương

Vợ

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Signature]

Sa loong, ngày 20 tháng 12 năm 2001

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN SA LOONG

CHỦ TỊCH

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Thao Khi

thích:

Ghi theo nơi sinh trưởng của cha đẻ; nếu không rõ cha đẻ là ai, thì theo nơi sinh trưởng của mẹ đẻ; trong trường hợp không xác định được cha, mẹ đẻ, thì theo nơi sinh trưởng của người nuôi dưỡng từ nhỏ.

Ghi đúng theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; trong trường hợp không có nơi thường trú, thì ghi theo nơi tạm trú và ghi rõ "Tạm trú: ...".

Ghi rõ loại Giấy tờ hợp lệ thay thế (Hộ chiếu ...).

01/2001 (QĐ số: 1203 QĐ/TP-HT) QĐ.1

TỈNH KON TUM
UBND HUYỆN NGỌC HỒI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/TLCCHT

Ngọc Hồi, ngày 17 tháng 6 năm 2025

TRÍCH LỤC
CẢI CHÍNH HỘ TỊCH

Xác nhận:

Họ, chữ đệm, tên: **NGUYỄN THỊ HOÀI THUYỀN**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/10/1973

Giới tính: Nữ

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam.

Giấy tờ tùy thân: Căn cước công dân số 044173003138, cấp ngày 25/4/2021, nơi cấp: Cục Trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Được: Cải chính ngày, tháng sinh của bản thân;

Trong Sổ đăng ký kết hôn và Giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyển số 02, cấp ngày 20/12/2002.

Nơi đăng ký: Ủy ban nhân dân xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Nội dung: Cải chính ngày, tháng sinh của bản thân trong giấy chứng nhận kết hôn của bà Nguyễn Thị Hoài Thuyền và ông Lê Kim Phước;

Từ: Ngày, tháng, năm sinh của vợ: 09/11/1973;

Thành: Ngày, tháng, năm sinh của vợ: 10/10/1973.



9PHẢN GHI CHỦ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH HỘ TỊCH; XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC; XÁC ĐỊNH LẠI GIỚI TÍNH TRONG GIẤY KHAI SINH VÀ CẢI CHÍNH, THAY ĐỔI VÀ BỔ SUNG CÁC NỘI DUNG TRONG GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

STT	Ngày, tháng, năm ghi chú	Nội dung ghi chú	Căn cứ ghi chú	Họ tên, chữ ký của cán bộ Tư pháp hộ tịch/cán bộ Tư pháp của Phòng Tư pháp
01	18/6/2025	Được cải chính ngày, tháng sinh của bản thân trong Sổ đăng ký kết hôn và giấy chứng nhận kết hôn của bà Nguyễn Thị Hoài Thuyền và ông Lê Kim Phước trong giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyền số 02, cấp ngày 20/12/2002; nơi đăng ký: Ủy ban nhân dân xã Sa Loong, huyện Ngọc Hới, tỉnh Kon Tum. Từ: Ngày, tháng, năm sinh của vợ: 09/11/1973; Thành: Ngày, tháng, năm sinh của vợ: 10/10/1973.	Trích lục cải chính hộ tịch số 50/TLCCHT, ngày 16/6/2025 của UBND huyện Ngọc Hới.	 Y Lịch



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **044173003138**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ HOÀI THUYỀN

Ngày sinh / Date of birth: **10/10/1973**

Giới tính / Sex: **Nữ**

Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Cự Năm, Bồ Trạch, Quảng Bình

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn 4**

Đắk Kan, Ngọc Hồi, Kon Tum



Có giá trị đến: **10/10/2033**
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:

Nốt ruồi C: 1,5 cm trên đầu lông
mày trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 25/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM1730031388044173003138<<4
7310102F3310104VNM<<<<<<<<<<<<4
NGUYEN<<THI<HOAI<THUYEN<<<<<<<<



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC

IDENTITY CARD 

Số định danh cá nhân / *Personal identification number:*

062064000319

Họ, chữ đệm và tên khai sinh / *Full name:*

LÊ KIM PHƯỚC

Ngày, tháng, năm sinh / *Date of birth:*

24/08/1964

Giới tính / *Sex:*

Nam

Quốc tịch / *Nationality:*

Việt Nam



Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Sa Loong

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: Ông LÊ KIM PHƯỚC , sinh năm 24/08/1964

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 062064000319 Ngày cấp: 22/9/2024 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn 4, xã Sa Loong, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0384726900 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 166 ; 2.2. Tờ bản đồ số: 113

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn 4, Sa Loong, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 2981.2 m²; sử dụng chung: 2981.2 m²; sử dụng riêng: 0m².

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất trồng cây lâu năm (cây cà phê), từ thời điểm: Năm 1999

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Ông Lê Kim Phước và bà Nguyễn Thị Hoài Thuyền khai hoang năm 1999 và sản xuất nông nghiệp sử dụng ổn định từ đó đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾:

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:m².

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Lê Kim Phước	1964	CCCD	062064000319	22/09/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn 4, xã Sa Loong, tỉnh Quảng Ngãi
2	Nguyễn Thị Hoài Thuyền	1973	CCCD	044173003138	25/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn 4, xã Sa Loong, tỉnh Quảng Ngãi

Sa Loong, ngày tháng năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Kim Phước

Nguyễn Thị Hoài Thuyền

Hướng dẫn kê khai:

Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 15